

Thứ Năm, 08/03/2012 01:07

[Ả rập Xê út \[1\]](#)

1. GDP theo PPP: \$622.5 tỷ (2010)

· GDP/đầu người : \$24,200 (2010)

· Tốc độ tăng trưởng GDP : 3.7% (2011)

2. Cơ cấu GDP:

Nông nghiệp: Sản phẩm nông nghiệp gồm: lúa mì, lúa mạch, cà chua, khoai tây, dưa hấu, chà là, các loại quả thuộc họ cam quýt, thịt cừu, gà, trứng, sữa.

Công nghiệp: Sản xuất dầu thô, lọc dầu, hóa dầu cơ bản, amoniac, khí công nghiệp, hydroxit natri (caustic soda), xi măng, phân bón, nhựa, kim loại, sửa chữa tàu thương mại, sửa chữa máy bay thương mại, xây dựng

3. Đặc điểm kinh tế chung:

Ả Rập Xê út có nền kinh tế dựa trên dầu lửa với sự kiểm soát chặt chẽ của chính phủ trên mọi hoạt động kinh tế chính. Năm 2003, Ả Rập Xê út tuyên bố sở hữu 260,1 tỷ barrel dự trữ dầu, chiếm khoảng 24% tổng lượng dự trữ dầu mỏ đã được chứng minh của thế giới. Họ là nước xuất khẩu dầu lớn nhất thế giới và đóng vai trò quyết định trong OPEC. Hơn nữa, nguồn dự trữ dầu được chứng minh ngày một tăng thêm khi các giếng dầu không ngừng được phát hiện, trái ngược với hầu hết các nước sản xuất dầu khác. Lĩnh vực dầu khí chiếm gần 75% thu nhập, 40% GDP, và 90% nguồn thu từ xuất khẩu. Khoảng 35% tới từ lĩnh vực tư nhân. Ả Rập Xê út là một nước đóng vai trò quan trọng trong những nỗ lực của OPEC và các nước sản xuất dầu khác nhằm tăng giá dầu năm 1999 tới mức cao nhất kể từ Chiến tranh vùng Vịnh bằng cách cắt giảm sản lượng. Ả Rập Xê út thông báo các kế hoạch tư nhân hóa các công ty điện lực năm 1999, tiếp theo sự tư nhân hóa các công ty viễn thông. Chính phủ đang được trông đợi tiếp tục kêu gọi tăng trưởng lĩnh vực tư nhân để giảm bớt sự phụ thuộc của đất nước vào dầu mỏ và tăng các cơ hội việc làm cho dân số đang tăng thêm của họ. Sự thiếu hụt nguồn nước và mức tăng dân số cao có thể cản trở những nỗ lực của chính phủ nhằm tăng khả năng tự cung cấp các sản phẩm nông nghiệp.

Trong những năm 90 của thế kỷ trước, Ả Rập Xê út đã trải qua một thời kỳ khó khăn khi nguồn thu từ dầu mỏ giảm sút và tốc độ gia tăng dân số ở mức cao. Thu nhập trên đầu người đã giảm từ \$25.000 năm 1980 xuống \$8.000 năm 2003, tăng so với \$7.000 năm 1999. Sự sụt giảm nguồn thu nhập trên đầu người sau khi đã bù lạm phát đạt mức kỷ lục, ở mức chưa từng xảy ra ở bất cứ nước nào trong lịch sử.

Năm 2003 giá dầu tăng tới mức cao kỷ lục 40 đến 50 dollar, mở đầu thời kỳ bùng nổ dầu khí thứ hai. Nhờ vậy, nguồn thu từ dầu khí của Ả Rập Xê út đã tăng ngoạn mục. Thặng dư của họ đã vượt \$28 tỷ (110SR tỷ) năm 2005. Tadawul (Chỉ số thị trường chứng khoán Ả Rập Saudi) kết thúc năm 2004 tăng kỷ lục 76.23% tới gần 4437.58 điểm. Nguồn vốn tăng tới 110.14% so với năm trước đó ở mức \$157.3 tỷ (589.93SR tỷ), khiến nó trở thành thị trường chứng khoán lớn nhất Trung Đông.

Để đa dạng hóa nền kinh tế, Ả Rập Xê út đã xây dựng một thành phố mới ở bờ biển phía tây với khoản đầu tư vượt quá 26.6 tỷ dollars. Thành phố được đặt tên là "Thành phố Công nghiệp Vua Abdullah" nằm gần thành phố công nghiệp al-Rabegh phía bắc Jeddah. Thành phố mới, với công việc xây dựng được bắt đầu tiến hành từ tháng 12, 2005, gồm một bến cảng, lớn gấp mười lần cảng lớn nhất thế giới -Rotterdam- có thể tiếp nhận những tàu thủy khổng lồ cũng như một vùng công nghiệp dành cho lĩnh vực hóa dầu, dược phẩm và nghiên cứu. Thành phố này sẽ trải dài 35km dọc theo bờ biển, gồm cả một thành phố giáo dục, một khu du lịch và một trung tâm chứng khoán.

4. Tỷ lệ lạm phát: 5.4% (2010 est.)

5. Nợ nước ngoài: \$80.95 billion (31/12/ 2010 est.)

6. Tiền tệ: Đồng Riyal Ả Rập Xê út. Tỷ giá 1 usd = 3,75 Riyal (năm 2010)

7. Thu chi ngân sách: Thu: \$197.3 tỷ

Chi: \$167.1 tỷ (2010 est.)

8. Kim ngạch XNK:

8.1 Xuất khẩu: \$237.9 tỷ (2010 est.)

· Các mặt hàng xuất khẩu chính: dầu khí, 90% các sản phẩm dầu khí

· Bận hàng chính : Nhật 15.4%, Trung Quốc 12.5%, Mỹ 12.3%, Hàn Quốc 10.4%, Ấn Độ 7.7%, Singapore 4.3% (2009)

8.2 Nhập khẩu: \$88.35 tỷ (2010 est.)

· Các mặt hàng xuất khẩu chính: máy móc thiết bị, thực phẩm, hóa chất, ô tô, dệt may

· Bận hàng chính: Mỹ 12.8%, Trung Quốc 10.6%, Đức 8.1%, Nhật 6.4%, Anh 4.9%, Hàn Quốc 4.6%, Ấn Độ 4.4%, Pháp 4.2%, Ý 4% (2009)

9. Thông tin về viễn thông, giao thông, hệ thống ngân hàng, thuế khoá:

· Điện thoại : 4.171 triệu đường dây

· Điện thoại di động: 44.864 triệu (2009)

· Đánh giá chung : hệ thống thông tin viễn thông hiện đại

· Giao thông: Sân bay: 217 (2010)

Sân bay có đường băng rải nhựa: 81

Sân bay có đường băng không rải nhựa: 136

· Cảng biển : Ad Dammam, Al Jubayl, Jiddah, Yanbu' al Sinaiyah

Source URL: <http://thuongmai.vn/thong-ke/kinh-te-cac-quoc-gia/chau-phi-va-trung-dong/93266-a-rap-xe-ut.html>

Ả rập Xê út

Published on Tin Tuc Thuong Mai Xuat Nhap Khau (<http://thuongmai.vn>)

Links:

[1] <http://thuongmai.vn/thong-ke/kinh-te-cac-quoc-gia/chau-phi-va-trung-dong/93266-a-rap-xe-ut.html>